

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/HS-ST
Ngày: 27-12-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hà.

2. Bà Nguyễn Thị Trà Giang.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trương Thị Hoàn – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Bà
Trần Minh Quế – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K xét xử
sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2022/TLST-HS ngày 18 tháng
11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2022/QĐXXST-HS
ngày 12 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Hùng M, sinh năm 1990 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Tổ
A, Ấp B, xã LP, thành phố R, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Tài xế;
Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;
Quốc tịch: Việt Nam; Cha là Nguyễn Văn H và mẹ là Nguyễn Thị T; bị cáo là
con nhỏ nhất trong gia đình có 05 người con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo D tại ngoại từ đầu tại nơi cư trú. “Có mặt tại phiên tòa”

Bị hại: Bà Lê Thị D, sinh năm 1963 (Đã chết ngày 28/6/2022).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Huỳnh Tấn H1, sinh năm 1962 (Chồng bà D); địa chỉ: Khu phố S,
thị trấn D, huyện K, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

“Có đơn xin xét xử vắng mặt”

2. Anh Huỳnh Lê Tấn C, sinh năm 1984 (Con ruột bà D); Khu phố S, thị
trấn D, huyện K, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

“Có đơn xin xét xử vắng mặt”

3. Anh Huỳnh Lê Tấn N, sinh năm 1987 (Con ruột bà D); địa chỉ: Khu phố S, thị trấn D, huyện K, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện theo ủy quyền của anh N: Ông Huỳnh Tấn H1, sinh năm 1962; địa chỉ: Khu phố S, thị trấn D, huyện K, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. “Có đơn xin xét xử vắng mặt”

Bị đơn dân sự: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vạn Núi.

Địa chỉ: Ấp Tân Châu, xã CP, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Sơn, sinh năm 1983; chức danh: Giám đốc. “Có đơn xin xét xử vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án D tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 28/6/2022, Nguyễn Hùng M điều khiển xe ô tô tải biển số 72C-103.19 lưu thông trên Quốc lộ 55 từ Khu công nghiệp K I đi qua thị trấn D, huyện K để về xã CP, thị xã PM. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, M điều khiển xe đến ngã tư có vòng xuyến giao nhau giữa Quốc lộ 55 với đường Võ Thị Sáu thuộc khu phố S, thị trấn D, huyện K, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, M bật xi nhan bên phải điều khiển xe chuyển hướng rẽ về xã L, huyện K thì va chạm với xe mô tô biển số 72P2-0310 do bà Lê Thị D điều khiển lưu thông trên Quốc lộ 55 theo hướng từ thị trấn D, huyện K về huyện LD. Hậu quả bà D tử vong tại chỗ, xe mô tô hư hỏng.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là ngã tư giao nhau có vòng xuyến giữa Quốc lộ 55 với đường Võ Thị Sáu thuộc khu phố S, thị trấn D, huyện K, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Quốc lộ 55 là đường thẳng D trái bê tông nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 12m D chia thành 02 chiều xe chạy riêng biệt bởi vạch sơn đứt quãng màu vàng, mỗi chiều đường rộng 6m gồm 02 làn đường D phân biệt bởi vạch sơn đứt quãng màu trắng, làn bên trái rộng 2,5m, làn bên phải rộng 3,5m. Đường Võ Thị Sáu (hướng về xã L) là đường thẳng D trái bê tông nhựa bằng phẳng, là đường 02 chiều D phân biệt bởi dải phân cách cứng ở giữa, mỗi chiều đường rộng 10m gồm 03 làn đường D phân biệt bởi vạch sơn đứt quãng màu trắng, làn bên trái rộng 4m, làn giữa rộng 3,8m và làn bên phải rộng 2,2m.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 28/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K xác định:

Lấy hướng từ thị trấn D đi về xã L làm hướng chuẩn; lấy mép đường bên phải theo hướng chuẩn làm lề chuẩn để đo hiện trường.

Mốc cố định là Trụ điện số 471LD/110 trong lề đường bên phải theo hướng chuẩn.

(1) Vị trí vết cày dài 10,5m; (2) Vị trí xe ô tô 72C-103.19; (3) Vị trí nạn nhân; (4) Vị trí xe mô tô 72P2-0310; (5) Vị trí điểm đụng; (6) Vị trí mốc cố định.

Sau tai nạn xe mô tô biển số 72P2-0310 ngã sang phải, đầu xe hướng qua mép đường trái, đuôi xe hướng vào mép lề chuẩn; xe mô tô nằm phía dưới gầm đầu xe ô tô tải 72C-103.19; tâm bánh trước và bánh sau lần lượt cách lề chuẩn là 5m và 3,9m; xe để lại vết cày đứt quãng, dài 10,5m trên mặt đường nhựa; đầu vết cày vào lề chuẩn là 3,9m.

Sau tai nạn xe ô tô tải mang biển số 72C-103.19 đổ trên mặt đường bê tông nhựa, đầu xe hướng về xã L, đuôi xe hướng về thị trấn D. Tâm bánh xe trước bên phải trục 1 và trục 2 vào mép lề chuẩn lần lượt là 3,4m và 3m và tâm bánh xe sau bên phải trục 3 và trục 4 vào mép lề chuẩn lần lượt là 2,9m và 2,85m.

Vị trí nạn nhân (3) sau tai nạn D người dân đưa ra khỏi gầm bánh xe ô tô 72C-103.19, (3) nằm trên mặt đường, đầu hướng về thị trấn D, chân hướng về xã L.

Khoảng cách từ xe mô tô 72P2-0310 đến tâm bánh trước bên trái trục 1 của xe ô tô tải 72C-103.19 là 1,4m, đến giữa hai chân nạn nhân là 3,8m. Khoảng cách từ tâm bánh sau bên phải trục 4 của xe ô tô tải 72C-103.19 đến cột mốc cố định là 25,2m.

Vùng đụng (5) nằm trên mặt đường bê tông nhựa, tâm vùng đụng cách lề chuẩn 3,85m; cách đầu vết cày (1) là 1,35m; cách xe mô tô 72P2-0310 là 12m, cách tâm bánh sau bên phải trục 4 của xe ô tô tải 72C-103.19 là 5,1m; cách đỉnh đầu nạn nhân là 7m, cách điểm mốc cố định là 22m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 315/KL-KTHS-PY ngày 27/7/2022 của Phòng kỹ Tật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận, bà Lê Thị D chết do đa chấn thương: Vỡ xương sọ, dập – chảy máu não, gãy – vỡ đa xương vùng mặt, gãy xương ức, gãy đa xương sườn, dập – rách phổi, vỡ tim, xuất huyết nội.

Kết luận khác: Vật tác động gây tử vong là vật tày, diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng đầu – mặt cơ thể nạn nhân theo chiều từ phải qua trái; tác động trực tiếp vào vùng ngực cơ thể nạn nhân theo cơ chế nén – ép.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Hùng M cùng với chủ xe là Công ty TNHH Vạn Núi - đại diện là ông Nguyễn Văn Sơn đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng (Trong đó M 100.000.000 đồng và Công ty TNHH Vạn Núi 100.000.000 đồng). Đại diện bị hại đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu gì thêm và đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo M. Sau khi bồi thường Công ty TNHH Vạn Núi không có yêu cầu gì trong vụ án.

Vật chứng: T giữ 01 xe mô tô biển số 72P2-0310; 01 giấy phép lái xe hạng A1, FC số 770115003664 mang tên Nguyễn Hùng M; 01 xe ô tô tải biển số 72C-103.19 cùng các giấy tờ gồm: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 047527; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số OT210040127; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ Tật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số EA0700674

và 02 đĩa DVD ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông xảy ra vào ngày 28/6/2022 tại ngã tư vòng xoay thị trấn D.

Ngày 19/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả 01 xe mô tô biển số 72P2-0310 cho ông Huỳnh Tấn H1 (Là chồng của bị hại); Trả 01 xe ô tô tải biển số 72C-103.19 cùng các giấy tờ liên quan gồm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 047527; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số OT210040127; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ Thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số EA0700674 cho đại diện Công ty TNHH Vạn Núi.

Đối với 02 đĩa DVD ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông xảy ra vào ngày 28/6/2022 tại ngã tư vòng xoay thị trấn D D lưu theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1, FC số 770115003664 mang tên Nguyễn Hùng M được chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện K để lưu giữ chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 51/CT-VKSĐĐ ngày 18/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố Nguyễn Hùng M tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Cáo trạng, đồng thời đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả xảy ra cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Nguyễn Hùng M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; Điều 65; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Hùng M mức án từ 16 đến 20 tháng tù, nh1 cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 32 đến 40 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong, đề nghị không xem xét.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho Nguyễn Hùng M 01 giấy phép lái xe hạng A1, FC số 770115003664.

Bị cáo đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện đi làm phụ giúp gia đình và chăm sóc cha bị cáo hiện đang bị bệnh nặng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã D tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện bị hại và bị đơn dân sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tình tiết vụ án và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định D:

Khoảng 15 giờ 40 ngày 28/6/2022, Nguyễn Hùng M điều khiển xe ô tô tải biển số 72C-103.19 lưu thông trên Quốc lộ 55 hướng từ Khu công nghiệp K I thuộc xã PT, huyện K về xã CP, thị xã PM. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Nguyễn Hùng M điều khiển xe đến ngã tư giao nhau có vòng xuyên giữa Quốc lộ 55 với đường Võ Thị Sáu thuộc khu phố S, thị trấn D, huyện K thì bật tín hiệu báo rẽ phải và điều khiển xe rẽ phải về hướng xã L, huyện K để về xã CP, thị xã PM thì va chạm với xe mô tô biển số 72P2-0310 do bà Lê Thị D điều khiển lưu thông trên Quốc lộ 55 theo hướng từ thị trấn D, huyện K về huyện LD. Hậu quả bà Lê Thị D tử vong tại chỗ.

Nguyên nhân do Nguyễn Hùng M điều khiển xe ô tô chuyển hướng thiếu chú ý quan sát, không bảo đảm an toàn gây tai nạn giao thông đã vi phạm khoản 23 Điều 8 và khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định “23. *Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”.

Khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định “2. *Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác.*”

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định “1. *Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

a) *Làm chết người;*”

Hành vi của Nguyễn Hùng M đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3]. Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố Nguyễn Hùng M tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng và trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác D pháp luật bảo vệ. Tai nạn giao thông xảy ra do lỗi của bị cáo điều khiển xe ô tô tải lớn đến ngã tư giao nhau, chuyển hướng thiếu chú ý quan sát gây tai nạn nên bị cáo phải chịu hình phạt tù tương xứng với hành vi của mình. Tuy nhiên tai nạn giao thông xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại đã đi qua đầu xe bị cáo ở vị trí điểm mù khi xe bị cáo đang trong vòng xuyên rẽ phải đi ra nên không quan sát thấy bị hại đã dẫn đến tai nạn, do đó khi lượng hình cần xem xét lỗi để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã cùng chủ xe bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại và D đại diện bị hại làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5]. Về hình phạt:

[5.1]. Về hình phạt chính: Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, chịu sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương để trở thành người tốt. Vì vậy, không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo D hưởng án treo.

[5.2]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi của mình nên quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong, không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã điều tra, xác M làm rõ nguồn gốc và trả lại cho ông Huỳnh Tấn H1 01 xe mô tô biển số 72P2-0310; trả lại cho đại diện Công ty TNHH Vạn Núi 01 xe ô tô tải biển số 72C-103.19 cùng các giấy tờ liên quan gồm: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 047527; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số OT210040127; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ Thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số EA0700674.

Các vật chứng trên đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 02 đĩa DVD chứa đoạn Video ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông ngày 28/6/2022 tại ngã tư vòng xuyên thị trấn D là chứng cứ của vụ án dạng dữ liệu điện tử nên cần lưu theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1, FC số 770115003664 mang tên Nguyễn Hùng M. Xét thấy không cần thiết tiếp tục tạm giữ giấy phép lái xe trên nên trả lại cho bị cáo.

[8]. Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Nguyễn Hùng M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; Điều 50; Điều 65; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Hùng M: 18 (Mười tám) tháng tù, nh1 cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/12/2022.

Giao Nguyễn Hùng M cho Ủy ban nhân dân xã LP, thành phố R, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp Nguyễn Hùng M thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87 và Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

“Trong thời gian thử thách, người D hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người D hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người D hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự”.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho Nguyễn Hùng M 01 (Một) giấy phép lái xe hạng A1, FC số 770115003664.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện K đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 11/BB ngày 18 tháng 11 năm 2022 giữa Công an huyện K và Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Nguyễn Hùng M phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333; Điều 336 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo D quyền kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị bản án trong hạn 15 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án trong hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án (27/12/2022) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm. Đại diện bị hại và bị đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa D quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận D bản án hoặc ngày bản án D tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã LP,
- thành phố R;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Duy